

# ĐỀ THI TỰ LUẬN

Môn thi: string

Thời gian làm bài: string

*(Thí sinh không được phép sử dụng tài liệu)*

## PHÂN BỐ CẤP ĐỘ BLOOM:

- Đoạn văn 1: Cấp độ 1 - Nhớ
- Đoạn văn 2: Cấp độ 1 - Nhớ
- Đoạn văn 3: Cấp độ 2 - Hiểu
- Đoạn văn 4: Cấp độ 2 - Hiểu
- Đoạn văn 5: Cấp độ 3 - Áp dụng
- Đoạn văn 6: Cấp độ 4 - Phân tích
- Đoạn văn 7: Cấp độ 5 - Đánh giá
- Đoạn văn 8: Cấp độ 6 - Sáng tạo

## CÂU HỎI VÀ CÂU TRẢ LỜI:

### Cấp độ 1 - Nhớ

**Câu 1: Dán nhãn các hiện tượng tâm lý mà tâm lý học nghiên cứu và nêu rõ đối tượng của tâm lý học là gì? (0.50 điểm)**

**Trả lời:**

Tâm lý học nghiên cứu các hiện tượng tâm lý với tư cách là một hiện tượng tinh thần do thế giới khách quan tác động vào não con người sinh ra, gọi chung là các hoạt động tâm lý. Đối tượng của tâm lý học là "các hiện tượng tâm lý với tư cách là một hiện tượng tinh thần do thế giới khách quan tác động vào não con người sinh ra".

Trích từ đoạn (trang 1): “Đối tượng của tâm lý học là các hiện tượng tâm lý với tư cách là một hiện tượng tinh thần do thế giới khách quan tác động vào não con người sinh ra, gọi chung là các hoạt động tâm lý.”

**Câu 2: Dán nhãn các hiện tượng tâm lý mà tâm lý học nghiên cứu theo nội dung đã trình bày trong đoạn văn. (0.50 điểm)**

**Trả lời:**

Tâm lý học nghiên cứu các hiện tượng tâm lý, bao gồm sự hình thành, vận hành và phát triển của hoạt động tâm lý, cũng như bản chất của hoạt động tâm lý cả về mặt số lượng và chất lượng.

Trích từ đoạn (trang 1): “Tâm lý học nghiên cứu sự hình thành, vận hành và phát triển của hoạt động tâm lý. Nghiên cứu bản chất của hoạt động tâm lý cả về mặt số lượng và chất lượng.”

## **Cấp độ 2 - Hiểu**

**Câu 3: Giải thích cách mà tính chủ thể ảnh hưởng đến việc con người phản ánh thế giới qua hình ảnh tâm lý của mình. (0.75 điểm)**

**Trả lời:**

Tính chủ thể ảnh hưởng đến việc con người phản ánh thế giới qua hình ảnh tâm lý của mình bằng cách mà mỗi cá nhân có thể nhận diện và cảm nhận cùng một hiện thực khách quan nhưng lại tạo ra những hình ảnh tâm lý khác nhau. Điều này thể hiện ở việc "cùng nhận sự tác động của TG về cùng một hiện thực KQ nhưng những chủ thể khác nhau cho ta những hình ảnh TL với những mức độ và sắc thái khác nhau."

Trích từ đoạn (trang 2): “Cùng nhận sự tác động của TG về cùng một hiện thực KQ nhưng những chủ thể khác nhau cho ta những hình ảnh TL với những mức độ và sắc thái khác nhau.”

**Câu 4: Giải thích cách mà tính chủ thể ảnh hưởng đến việc con người phản ánh thế giới qua hình ảnh tâm lý của mình. (0.75 điểm)**

**Trả lời:**

Tính chủ thể ảnh hưởng đến việc con người phản ánh thế giới qua hình ảnh tâm lý của mình bằng cách mà mỗi người có thể nhận sự tác động từ cùng một hiện thực nhưng lại tạo ra những hình ảnh tâm lý khác nhau. Điều này xảy ra do "lăng kính chủ quan" của mỗi cá nhân, dẫn đến những mức độ và sắc thái khác nhau trong phản ánh. Ngoài ra, ngay cả khi một chủ thể duy nhất trải nghiệm cùng một hiện thực vào những thời điểm và hoàn cảnh khác nhau, họ cũng sẽ có những biểu hiện và sắc thái tâm lý khác nhau.

Trích từ đoạn (trang 2): “Cùng nhận sự tác động của TG về cùng một hiện thực KQ nhưng những chủ thể khác nhau cho ta những hình ảnh TL với những mức độ và sắc thái khác nhau.”

### **Cấp độ 3 - Áp dụng**

**Câu 5: Áp dụng kiến thức về vai trò của môi trường xã hội và nền văn hóa trong việc hình thành và phát triển tính cách con người vào một tình huống cụ thể trong giáo dục. (1.00 điểm)**

**Trả lời:**

Môi trường xã hội và nền văn hóa có vai trò quan trọng trong việc hình thành và phát triển tính cách con người, đặc biệt trong giáo dục. Ví dụ, khi tổ chức các hoạt động dạy và học, cần phải xem xét các yếu tố xã hội và văn hóa mà học sinh đang sống để phù hợp với từng giai đoạn và lứa tuổi. Điều này giúp hình thành và phát triển tính cách của học sinh một cách hiệu quả hơn.

Trích từ đoạn (trang 3): “Cần phải tổ chức có hiệu quả hoạt động dạy và học trong giáo dục cũng như các hoạt động chủ đạo ở từng giai đoạn, lứa tuổi khác nhau để hình thành, phát triển TL con người.”

**Câu 6: Áp dụng kiến thức về sự phát triển của tâm lý con người để giải thích cách mà môi trường xã hội ảnh hưởng đến hình thành và phát triển tính cách của mỗi cá nhân. (1.00 điểm)**

**Trả lời:**

Môi trường xã hội ảnh hưởng đến hình thành và phát triển tính cách của mỗi cá nhân thông qua việc định hình lịch sử cá nhân và cộng đồng. Tính cách của mỗi người phát triển và biến đổi cùng với sự phát triển của lịch sử cá nhân, lịch sử dân tộc và cộng đồng, đồng thời chịu sự chế ước bởi những yếu tố này. Do đó, việc nghiên cứu môi trường xã hội và các quan hệ xã hội là rất quan trọng để hiểu rõ hơn về sự phát triển tính cách.

Trích từ đoạn (trang 3): “TL của mỗi con người hình thành phát triển và biến đổi cùng với sự phát triển của lịch sử cá nhân, lịch sử dân tộc và cộng đồng. TL của mỗi con người chịu sự chế ước bởi lịch sử của cá nhân và của cộng đồng.”

### **Cấp độ 4 - Phân tích**

**Câu 7: Phân tích các loại quá trình tâm lý và xác định sự khác biệt giữa chúng dựa trên thời gian diễn ra và tính chất của chúng. (1.00 điểm)**

**Trả lời:**

Các loại quá trình tâm lý được phân loại dựa trên thời gian diễn ra và tính chất của chúng như sau:

1. Quá trình tâm lý: Đây là những hiện tượng tâm lý diễn ra trong thời gian tương đối

ngắn, có mở đầu, diễn biến và kết thúc rõ ràng. Bao gồm:

- Quá trình nhận thức: giúp ta nhận biết sự vật hiện tượng.
- Quá trình xúc cảm: giúp ta tỏ thái độ với sự vật hiện tượng.
- Quá trình ý chí: giúp ta nỗ lực cố gắng đạt mục đích đã đề ra.

2. Trạng thái tâm lý: Là những hiện tượng tâm lý diễn ra trong thời gian tương đối dài, với việc mở đầu, diễn biến và kết thúc không rõ ràng.

3. Thuộc tính tâm lý: Là những hiện tượng tâm lý mang tính ổn định, khó hình thành, khó mất đi và đặc trưng cho nhân cách.

Sự khác biệt chính giữa các loại quá trình tâm lý này nằm ở thời gian diễn ra (ngắn hay dài) và tính chất của chúng (rõ ràng hay không rõ ràng).

Trích từ đoạn (trang 4): “Các quá trình tâm lý: là những hiện tượng tâm lý diễn ra trong thời gian tương đối ngắn, có mở đầu, diễn biến và kết thúc rõ ràng. Có 3 loại quá trình tâm lý: + Quá trình nhận thức: giúp ta nhận biết sự vật hiện tượng. + Quá trình xúc cảm: giúp ta tỏ thái độ với sự vật hiện tượng. + Quá trình ý chí: giúp ta nỗ lực cố gắng đạt mục đích đã đề ra. b) Các trạng thái tâm lý: là những hiện tượng tâm lý diễn ra trong thời gian tương đối dài, việc mở đầu, diễn biến và kết thúc không rõ ràng. c) Các thuộc tính tâm lý: là những hiện tượng tâm lý mang tính ổn định, khó hình thành, khó mất đi và đặc trưng cho nhân cách.”

**Câu 8: Phân tích các loại quá trình tâm lý và xác định sự khác biệt giữa chúng dựa trên thời gian diễn ra và tính chất của chúng. (1.00 điểm)**

**Trả lời:**

Các loại quá trình tâm lý được phân loại dựa trên thời gian diễn ra và tính chất của chúng như sau:

1. Quá trình tâm lý: Là những hiện tượng tâm lý diễn ra trong thời gian tương đối ngắn, có mở đầu, diễn biến và kết thúc rõ ràng. Bao gồm ba loại:

- Quá trình nhận thức: Giúp ta nhận biết sự vật hiện tượng.
- Quá trình xúc cảm: Giúp ta tỏ thái độ với sự vật hiện tượng.
- Quá trình ý chí: Giúp ta nỗ lực cố gắng đạt mục đích đã đề ra.

2. Trạng thái tâm lý: Là những hiện tượng tâm lý diễn ra trong thời gian tương đối dài, việc mở đầu, diễn biến và kết thúc không rõ ràng.

3. Thuộc tính tâm lý: Là những hiện tượng tâm lý mang tính ổn định, khó hình thành, khó mất đi và đặc trưng cho nhân cách.

Sự khác biệt giữa các loại quá trình tâm lý chủ yếu nằm ở thời gian diễn ra và tính chất của chúng.

Trích từ đoạn (trang 4): “Các quá trình tâm lý: là những hiện tượng tâm lý diễn ra trong thời gian tương đối ngắn, có mở đầu, diễn biến và kết thúc rõ ràng. Có 3 loại quá trình tâm lý: + Quá trình nhận thức: giúp ta nhận biết sự vật hiện tượng. + Quá trình xúc cảm: giúp ta tỏ thái độ với sự vật hiện tượng. + Quá trình ý chí: giúp ta nỗ lực cố gắng đạt mục đích đã đề ra. b) Các trạng thái tâm lý: là những hiện tượng tâm lý diễn ra trong thời gian tương đối dài, việc mở đầu, diễn biến và kết thúc không rõ ràng. c) Các thuộc tính tâm lý: là những hiện tượng tâm lý mang tính ổn định, khó hình thành, khó mất đi và đặc trưng cho nhân cách.”

### **Cấp độ 5 - Đánh giá**

**Câu 9: Đánh giá hiệu quả của phương pháp thực nghiệm trong nghiên cứu tâm lý và đưa ra lý do cho nhận định của bạn. (1.00 điểm)**

**Trả lời:**

Phương pháp thực nghiệm trong nghiên cứu tâm lý được đánh giá là có nhiều hiệu quả. Lý do cho nhận định này là vì thực nghiệm cho phép tác động vào đối tượng một cách chủ động, trong những điều kiện đã được khống chế, từ đó gây ra những biểu hiện về quan hệ nhân quả, tính quy luật, cơ cấu, cơ chế của chúng, và có thể lặp đi lặp lại nhiều lần để đo đạc, định lượng, định tính một cách khách quan các hiện tượng cần nghiên cứu.

Trích từ đoạn (trang 4): “Đây là phương pháp có nhiều hiệu quả trong nghiên cứu tâm lý. - Thực nghiệm là quá trình tác động vào đối tượng một cách chủ động, trong những điều kiện đã được khống chế, để gây ra ở đối tượng những biểu hiện về quan hệ nhân quả, tính quy luật, cơ cấu, cơ chế của chúng, có thể lặp đi lặp lại nhiều lần và đo đạc, định lượng, định tính một cách khách quan các hiện tượng cần nghiên cứu.”

**Câu 10: Đánh giá hiệu quả của phương pháp thực nghiệm trong nghiên cứu tâm lý dựa trên các biểu hiện về quan hệ nhân quả và tính quy luật của nó như thế nào? (1.00 điểm)**

**Trả lời:**

Phương pháp thực nghiệm trong nghiên cứu tâm lý được đánh giá là có nhiều hiệu quả, đặc biệt trong việc thể hiện các biểu hiện về quan hệ nhân quả và tính quy luật. Cụ thể, thực nghiệm cho phép tác động vào đối tượng một cách chủ động trong những điều kiện đã được khống chế, từ đó gây ra những biểu hiện về quan hệ nhân quả và tính quy luật, có thể lặp đi lặp lại và đo đạc một cách khách quan.

Trích từ đoạn (trang 4): “Đây là phương pháp có nhiều hiệu quả trong nghiên cứu tâm lý. Thực nghiệm là quá trình tác động vào đối tượng một cách chủ động, trong những điều kiện đã được khống chế, để gây ra ở đối tượng những biểu hiện về quan hệ nhân quả, tính quy luật, cơ cấu, cơ chế của chúng, có thể lặp đi lặp lại nhiều lần và đo đạc, định lượng, định tính một cách khách quan các hiện tượng cần nghiên cứu.”

### **Cấp độ 6 - Sáng tạo**

**Câu 11: Thiết kế một bộ test mới nhằm cải thiện khả năng chuẩn hoá và bộc lộ quá trình suy nghĩ của nghiệm thể trong nghiên cứu tâm lý. (0.75 điểm)**

**Trả lời:**

Để thiết kế một bộ test mới nhằm cải thiện khả năng chuẩn hoá và bộc lộ quá trình suy nghĩ của nghiệm thể trong nghiên cứu tâm lý, cần chú ý đến những hạn chế hiện tại của các bộ test. Cụ thể, "khó soạn thảo một bộ test đảm bảo tính chuẩn hoá. Test chủ yếu cho ta kết quả, ít bộc lộ quá trình suy nghĩ của nghiệm thể để đi đến kết quả." Do đó, bộ test mới cần tập trung vào việc phát triển các câu hỏi hoặc bài tập có thể khuyến khích và ghi nhận quá trình suy nghĩ của người tham gia, bên cạnh việc đảm bảo tính chuẩn hoá.

Trích từ đoạn (trang 5): “khó soạn thảo một bộ test đảm bảo tính chuẩn hoá. Test chủ yếu cho ta kết quả, ít bộc lộ quá trình suy nghĩ của nghiệm thể để đi đến kết quả.”

**Câu 12: Thiết kế một bộ test mới nhằm khắc phục những hạn chế của phương pháp trắc nghiệm hiện tại, bạn sẽ đề xuất những yếu tố nào để đảm bảo tính chuẩn hoá và bộc lộ quá trình suy nghĩ của nghiệm thể? (0.75 điểm)**

**Trả lời:**

Để thiết kế một bộ test mới nhằm khắc phục những hạn chế của phương pháp trắc nghiệm hiện tại, cần chú ý đến việc đảm bảo tính chuẩn hoá và bộc lộ quá trình suy nghĩ của nghiệm thể. Cụ thể, cần phát triển bộ test sao cho không chỉ cung cấp kết quả mà còn cho phép bộc lộ quá trình suy nghĩ của người tham gia, vì hiện tại "Test chủ yếu cho ta kết quả, ít bộc lộ quá trình suy nghĩ của nghiệm thể để đi đến kết quả."

Trích từ đoạn (trang 5): “Test chủ yếu cho ta kết quả, ít bộc lộ quá trình suy nghĩ của nghiệm thể để đi đến kết quả.”